

Số: 63/2020/QĐST-KDTM

Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 44/2020/TLST-KDTM ngày 08 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty H. Địa chỉ: quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trung Miên – Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Trung Kiên, ông Nguyễn Ngọc Đức (theo Giấy ủy quyền số 25.08/2020/UQ-SBC ngày 25/8/2020 (ông Kiên và ông Đức có mặt).

Bị đơn: Công ty S. Địa chỉ: phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Chung Mun Su - Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị Minh Châu – Trưởng phòng hợp đồng (theo VB ủy quyền số SAMIL 261020 ngày 26/10/2020). (ông Chung Mun Su và bà Châu có mặt).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Xác nhận:** Tính đến ngày 18/12/2020, Công ty S xác nhận còn nợ Công ty A với tổng số tiền nợ gốc của hợp đồng là **7.334.781.427 đồng** (Bảy tỷ ba trăm ba mươi tư triệu bảy trăm tám mươi một nghìn bốn trăm hai mươi bảy đồng) theo Hợp đồng thầu phụ số 250619-GESIN/ SEICO01 ký ngày 25/06/2019 về việc cung cấp và lắp đặt kết cấu thép (bao gồm vật tư, nhân công, máy móc và thiết bị thi công) tại địa điểm: Nhà máy Gesin – số 10 đại

lộ Hữu Nghị, KCN Việt Nam – Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Lộ trình thanh toán:** Chậm nhất ngày 30/3/2021, S thanh toán cho Công ty A toàn bộ số tiền nợ gốc nêu trên.

Công ty S phải chịu tiền lãi trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 30/3/2021 cho đến khi thanh toán xong hết số nợ gốc cho Công ty A.

Trong trường hợp, Công ty S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Công ty A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thực hiện việc thi hành án buộc Công ty S phải thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ gốc còn nợ và tiền lãi do chậm trả phát sinh theo thỏa thuận.

- **Về án phí:** Công ty S tự nguyện chịu cả 57.667.000 đồng án phí KDTM sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty A số tiền 57.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009691 ngày 08/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND q.Nam Từ Liêm;*
- *TAND tp.Hà Nội;*
- *Chi cục THADS q. Nam Từ Liêm;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An

